

PHIẾU ÔN TẬP NGHỈ DỊCH COVID

Tiếng Việt – Phiếu 1

I/ Luyện đọc:

1/ Đọc thành tiếng các từ ngữ:

ống nhôm	cắm trại	mưa dầm	bánh cốm	móm mém
thảm cỏ	hăm hở	ngấm ngấm	mâm cơm	êm đềm

2/ Đọc thành tiếng đoạn văn sau:

Buổi tối, xóm Tràm lên đèn. Cả nhà Tâm nghỉ làm thảm để ăn tối. Bữa cơm hôm nay ngon quá. Mẹ làm nhiều món: tôm rang, cá kho và món măng xào thơm lừng. Sau bữa cơm, mẹ cho Tâm đi xem hội và ăn kem ở nhà hàng Sao Đêm.

II/ Nối chữ với chữ:

a)

thì

mại

thơm

thảm

mềm

tho

b)

Chúng em thu gom

ve vấy cái đuôi

Chú chó đốm

giấy vụn

Chị Na

hay lam hay làm

III/ Điền vào chỗ chấm: c hay k?

.....ỏính

.....éoo

.....ồngềnh

.....ũĩ

.....ảmúm

.....émỏi

VI/ Tìm 3 từ chứa tiếng:

- Có vần ăm:

- Có vần êm:

Toán – Phiếu 1

Bài 1: Viết các số 3, 2, 8, 4, 6, 10, 0

a) Theo thứ tự từ bé đến lớn:

b) Theo thứ tự từ lớn đến bé:

Bài 2:

- Tìm các số lớn hơn 5 nhưng bé hơn 9:

- Tìm các số bé hơn 7 nhưng lớn hơn 3:

Bài 3: Tính:

$4 - 2 + 1 = \dots\dots$

$7 - 2 + 3 = \dots\dots$

$8 - 1 - 5 = \dots\dots$

$2 + 6 - 4 = \dots\dots$

$4 + 1 + 5 = \dots\dots$

$9 - 3 + 4 = \dots\dots$

$7 - 5 + 8 = \dots\dots$

$6 - 4 + 3 = \dots\dots$

$10 - 2 - 8 = \dots\dots$

Bài 4: Số?

$3 + \square = 7$

$8 = \square + 3$

$3 + \square > 9$

$10 - \square = 6$

$3 = \square - 6$

$\square + 1 < 9$

$\square - 2 = 6$

$9 = \square - 0$

$10 - \square < 2$

Bài 5: Điền dấu (>, <, =) ?

$3 + 7 \square 8 + 1$

$9 - 3 + 4 \square 10 - 2 - 4$

$10 - 6 \square 9 - 4$

$8 - 2 - 3 \square 10 - 1 - 6$

Bài 6: Điền dấu (+, -, =) ?

$10 \square 2 \square 8$

$1 \square 10 \square 9$

$3 \square 8 \square 5$

$4 \square 6 \square 10$

Bài 7: Viết phép tính thích hợp vào ô trống.

a, Có : 5 quả cam

Mua thêm : 4 quả cam

Có tất cả : ... quả cam?

b, Có : 10 quả trứng

Đã nở : 2 quả trứng

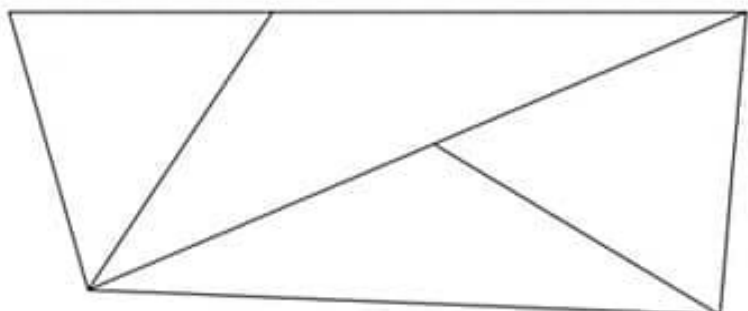
Còn lại :quả trứng?

--	--	--	--	--

--	--	--	--	--

Bài 8: Số?

Có hình tam giác



Tiếng Việt – Phiếu 2

Bài 1. Luyện đọc:

1/ Đọc thành tiếng các từ ngữ:

ngọt ngạt

bất chợt

quét nhà

mệt mỏi

gặt lúa

lật đật

rút sợi

bứt phá

2/ Đọc thành tiếng các câu sau:

- Bên kia bờ suối nhỏ, hươu, voi, nai nô đùa.
- Xung quanh trường là những hàng cây mới trồng nhưng đã xanh tươi.
- Xuồng, ghe nối đuôi nhau đi lại trên dòng kênh xanh.
- Ươm cây giống để trồng ở mọi nơi.
- Mỗi ngày đến trường là một ngày vui.

Bài 2. Nối chữ với chữ:

Đàn ong bay đi

bánh chưng, bánh tét.

Tết đến nhà nào cũng có

thật mềm mại.

Nét chữ của bạn Lan

kiếm mật

Bài 3. Điền vào chỗ chấm:

- uông hay ương? tr..... học ch..... reo
- eng hay iêng? cái x..... cồng ch.....
- ăt hay ât? ph..... cờ g..... lúa
- iên hay iêm? v..... phấn lúa ch.....

Bài 4. Viết tiếp 2 từ (theo mẫu)

- ot : bánh ngọt,
- at : bãi cát,
- et : nét chữ,
- ưt : mút tét,

Bài 5. Đọc khổ thơ sau và gạch chân dưới tiếng có vần **oa**

Công có đuôi, cánh dài

Lốm đốm hoa sắc sỡ

Thích rong chơi suốt ngày

Khoe mẽ khắp mọi nơi.

Bài 6. Điền vần **oa** hoặc **oai** vào chỗ chấm

sách giáo kh.....

th.....'.... mái

củ kh.....

Bài 7. Điền x hay s:

.....óng biển

màuon

.....ơn tường

....oảianh

trắng.....óa

trờianh

.....inh đẹp

.....ương mù

Bài 8. Tìm tiếng chứa vần:

oan

oăn

Thư viện Tiểu học – Ươm mầm tương lai

Bài 1: Tính:

$10 + 0 - 4 = \dots$

$7 - 2 - 4 = \dots$

$7 + 3 - 5 = \dots$

$8 - 5 + 6 = \dots$

$9 - 3 - 4 = \dots$

$7 - 7 + 8 = \dots$

Bài 2: Số?

$\square - 4 = 6$

$2 = \square - 6$

$\square + 3 > 9$

$4 + \square = 10 - 1$

$\square - 2 = 7$

$1 = \square - 8$

$2 > \square + 1$

$\square + 1 = 10 - 8$

Bài 3: Điền dấu (>, <, =) ?

$3 + 4 + 2 \square 10 - 6 + 6$

$6 - 2 + 5 \square 7 - 4 + 6$

$\dots\dots\dots$
 $10 - 2 - 3 \square 4 + 6 - 5$

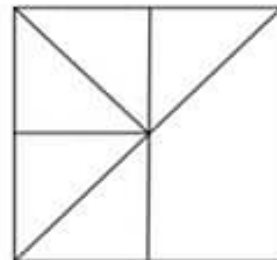
$\dots\dots\dots$
 $9 - 1 - 4 \square 7 - 2 - 2$

Bài 4: Viết phép tính thích hợp:



Bài 5: Hình vẽ bên có:

- Có hình tam giác.
- Có hình vuông.



Bài 6: Số ?

a),, 8,,, 5, 4, 3,,,

a) 10, 8, 6,,,

b) 1, 3, 5,,

Bài 7: Điền số và dấu thích hợp để có phép tính đúng:

				9
--	--	--	--	---

				10
--	--	--	--	----

Bài 8: Viết các số 7, 5, 10, 4, 6, 9, 0

a) Theo thứ tự từ bé đến lớn:

b) Theo thứ tự từ lớn đến bé:

Bài 9: Tính:

$4 - 2 + 8 = \dots\dots$

$7 - 2 + 3 = \dots\dots$

$9 - 1 - 5 = \dots\dots$

$2 + 6 - 4 = \dots\dots$

$3 + 1 + 3 = \dots\dots$

$9 - 3 + 2 = \dots\dots$

$7 - 5 + 7 = \dots\dots$

$6 - 4 + 3 = \dots\dots$

$10 - 3 - 7 = \dots\dots$

Bài 10: Số?

$3 + \square = 10$

$8 = \square + 4 + 3$

$3 + \square > 9$

$9 - \square = 6$

$3 = \square + 2 - 6$

$\square + 1 < 9$

$\square - \square = 6$

$7 = \square - 2 - 0$

$10 - \square < 2$

Bài 11: Điền dấu (>, <, =) ?

$3 + 7 \square 8 + 1$

$9 - 3 + 4 \square 10 - 2 - 4$

$10 - 6 \square 9 - 4$

$8 - 2 - 3 \square 9 - 4 + 3$

Bài 12: Viết phép tính thích hợp vào ô trống.

a, Có : 5 quả trứng

Mua thêm : 4 quả trứng

Có tất cả : ... quả trứng?

--	--	--	--	--

b, Hoa có : 10 nhãn vở

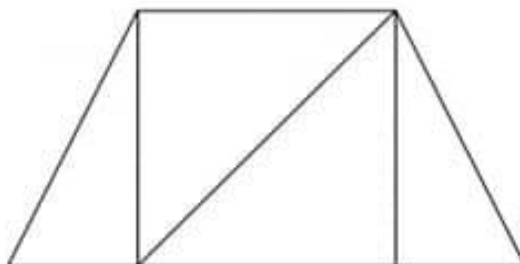
Cho Nga : 2 nhãn vở

Còn lại: nhãn vở?

--	--	--	--	--

Bài 13: Hình vẽ bên có:

- Có hình tam giác.
- Có hình vuông.

**Bài 14: Số ?**

<u>Số liền trước</u>	<u>Số đã cho</u>	<u>Số liền sau</u>
	9	
	5	
	1	
	7	

Tiếng Việt – Phiếu 3

1/ Luyện đọc: a/ Đọc thành tiếng các từ ngữ:

xem phim	niềm vui	luộm thuộm	chăm làm	rau ngót
chúm chím	âu yếm	chuối cườm	tắm ảnh	thành đạt

b/ Đọc thành tiếng đoạn văn sau:

Quê nội tôi ở vùng ven biển. Nơi đó có bờ cát trắng tinh và hương vị mặn nồng của hạt muối biển cả. Những hạt muối được kết tinh từ làn nước biển xanh trong hoà cùng những giọt mồ hôi thánh thót trưa hè.

2/ Nối chữ với chữ:

Sáng nay	ngọt ngào
Đàn chim bay về	làm tổ
Tiếng mẹ ru	cô cho em điếm mười

3/ Điền vào chỗ chấm: ng hay ngh?

conống chimỉm ấmía
bátát đềị iêngả

4/ Điền uôm hay ươm ?

cánh b..... cánh b..... con m.....
ao ch vàng nh vải

5/ Gạch chân chữ viết sai và viết lại cho đúng.

bay liện, ca hác, nge ngóng, cạo mót

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

6/ Cho các tiếng: **khám, ngắm, tắm**. Hãy điền các tiếng đã cho vào chỗ chấm cho thích hợp.

- Chú Thanh ra trạm y tế xã mời cô y tá về nhà cho bà.
- Nghỉ hè, cả nhà Trâm đi.....ở biển Sầm Sơn. Cả nhà dậy sớm để.....bình minh.

7/ Điền ươu hay ươu:

c..... hộ; r..... bla ; chim

kh.....; nghỉ h.....; chai r..... ; giao h.....; c..... hoà.

Toán – Phiếu 3

Bài 1. Cho các số: 3, 7, 6, 10, 1, 8, 0

- Xếp các số theo thứ tự từ bé đến lớn:
- Xếp các số theo thứ tự từ lớn đến bé:
- Các số lớn hơn 6 là: Các số bé hơn 10 là:

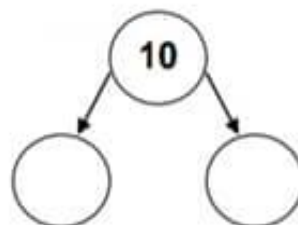
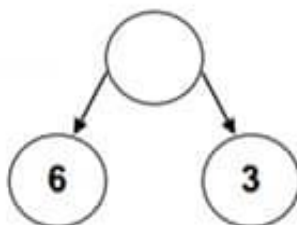
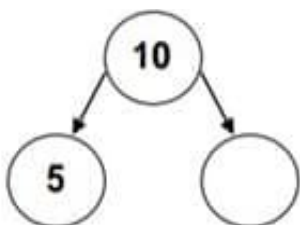
Bài 2: a) Viết các số từ 10 đến 0:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

b) Đọc, viết các số sau:

9: tám: 0:
 sáu: 2: năm:

Bài 3. Số?



Bài 4. Điền dấu >, <, = vào chỗ chấm:

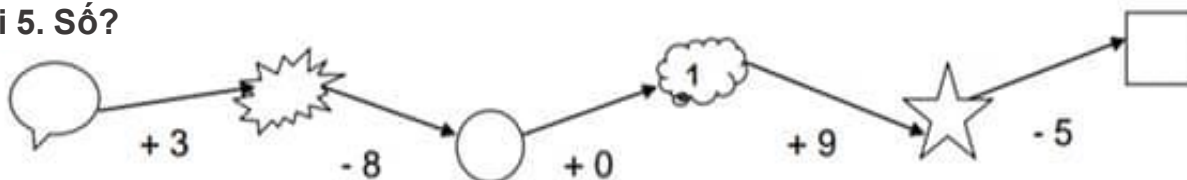
$$7 + 3 \dots 5 + 5$$

$$10 - 4 \dots 5 + 0$$

$$8 - 2 \dots 6 - 4$$

$$2 + 5 \dots 4 + 4$$

Bài 5. Số?



Bài 6. Viết phép tính thích hợp:

a. Tóm tắt:

Có: 18 quả bưởi

Ăn: 5 quả bưởi

Còn lại:quả bưởi

--	--	--	--	--

b. Tóm tắt:

Con trai: 14 bạn

Con gái: 5 bạn

Còn lại:bạn?

--	--	--	--	--

cáiáo

Toán – Phiếu 4

Bài 1: Tính:

$10 + 0 - 4 = \dots$

$7 - 2 - 4 = \dots$

$7 + 3 - 5 = \dots$

$8 - 5 + 6 = \dots$

$9 - 3 - 4 = \dots$

$7 - 7 + 8 = \dots$

Bài 2: Số?

$\square - 4 = 6$

$2 = \square - 6$

$\square + 3 > 9$

$4 + \square = 10 - 1$

$\square - 2 = 7$

$1 = \square - 8$

$2 > \square + 1$

$\square + 1 = 10 - 8$

Bài 3: Điền dấu (>, <, =) ?

$3 + 4 + 2 \square 10 - 6 + 6$

$6 - 2 + 5 \square 7 - 4 + 6$

$\dots\dots\dots$
 $10 - 2 - 3 \square 4 + 6 - 5$

$\dots\dots\dots$
 $9 - 1 - 4 \square 7 - 2 - 2$

$\dots\dots\dots$

$\dots\dots\dots$

Bài 4: Viết 4 phép tính thích hợp:



--	--	--	--	--

--	--	--	--	--

--	--	--	--	--

--	--	--	--	--

Bài 5: Hình vẽ bên có:

- Có tam giác.



Bài 6: Số ?

a),, 8,,, 5, 4, 3,,,

b),, 2,,, 5

c),,, 2, 1, 0

Bài 7: Điền số và dấu thích hợp để có phép tính đúng:

				9
--	--	--	--	---

				10
--	--	--	--	----

Bài 8: Viết các số 1, 5, 10, 7, 6, 4, 0

a) Theo thứ tự từ bé đến lớn:

b) Theo thứ tự từ lớn đến bé:

I/ Luyện đọc:

1/ Đọc thành tiếng các từ ngữ:

chim nộc thua, đâm chồi nảy lộc, tàu tốc hành, xanh biếc, rước đèn, nước chảy róc rách, ngõ ngách, thách đố, lịch sử, chim chích bông, ngốc nghếch, lời thối lếch thếch, góp sức chung lòng, đèn ớn đáp nghĩa, đều tăm tắp.

2/ Đọc thành tiếng đoạn văn sau:

- Tết trung thu, chúng em chơi đèn lồng, đèn xếp, đèn cá chép.
- Mùa đông, cả nhà quây quần quanh bếp lửa.
- Thi văn nghệ, tốp ca lớp em được giải nhất.
- Tàu đánh cá đang từ từ cập bến.
- Đàn gà con kêu chiêm chiêm

II/ Nối chữ với chữ:

Răng cá mập	thất lại chiếc nơ
Mẹ giúp em	rất sắc
Ao nhà em	thả cá chép

III/ Khoanh tròn chữ cái trước từ:

1) Có vần **op**:

- a. hội hợp b. đóng góp c. tấm cốt d. máy móc

2) Có vần **áp**:

- a. mập mập b. tấp nập c. khắp nơi d. rình rập

IV/ Điền vần:

1) **op** hay **ap**?

con c..... r..... hát th..... đôi đóng g.....

2) **ăp** hay **âp**?

kh..... khềnh m..... mờ thẳng t..... tấp n.....

VI/ Đọc và gạch dưới tiếng:

1) Có vần **ap**: Hà Nội có Hồ Gươm. Giữa hồ có Tháp Rùa cổ kính.

2) Có vần **âp**: Chuồn chuồn bay thấp thì mưa, bay cao thì nắng, bay vừa thì râm

Toán – Phiếu 5

Bài 1: Viết các số 7, 5, 10, 4, 6, 9, 0

a) Theo thứ tự từ bé đến lớn:

b) Theo thứ tự từ lớn đến bé:

Bài 2: Tính:

$4 - 2 + 8 = \dots\dots$

$7 - 2 + 3 = \dots\dots$

$9 - 1 - 5 = \dots\dots$

$2 + 6 - 4 = \dots\dots$

$3 + 1 + 3 = \dots\dots$

$9 - 3 + 2 = \dots\dots$

$7 - 5 + 7 = \dots\dots$

$6 - 4 + 3 = \dots\dots$

$10 - 3 - 7 = \dots\dots$

Bài 3: Số?

$3 + \square = 10$

$8 = \square + 4 + 3$

$3 + \square > 9$

$9 - \square = 6$

$3 = \square + 2 - 6$

$\square + 1 < 9$

$\square - \square = 6$

$7 = \square - 2 - 0$

$10 - \square < 2$

Bài 4: Điền dấu (>, <, =) ?

$3 + 7 \square 8 + 1$

$9 - 3 + 4 \square 10 - 2 - 4$

$10 - 6 \square 9 - 4$

$8 - 2 - 3 \square 9 - 4 + 3$

Bài 5: Viết phép tính thích hợp vào ô trống.

a, Có : 5 quả trứng
Mua thêm : 4 quả trứng
Có tất cả : ... quả trứng?

b, Hoa có : 10 nhãn vở
Cho Nga : 2 nhãn vở
Còn lại :nhãn vở?

--	--	--	--	--

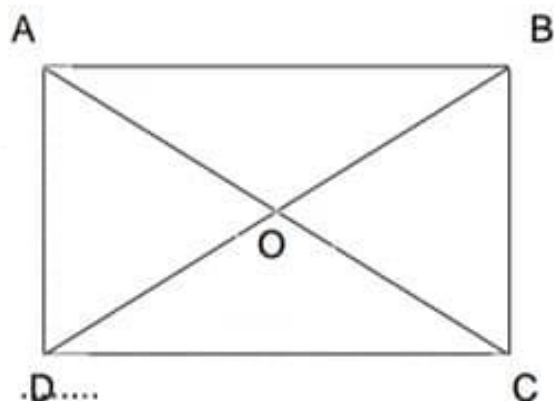
--	--	--	--	--

Bài 7 Hình vẽ bên có:

.-..... điểm

.-.....đoạn thẳng.

- tam giác.



Tiếng Việt – Phiếu 6

I/ Luyện đọc:(Về nhà đọc lại bài 10 lần)

1/ Đọc thành tiếng các từ ngữ:

chim khách	cổ tích	lếch thếch	tóp mỡ
mập mạp	lấp bắp	hấp tấp	lạch cách

2/ Đọc thành tiếng đoạn văn sau:

Du lịch vịnh Hạ Long

Du lịch thăm cảnh vịnh thật là thích! Mặt bể xanh ngắt. Ca nô xinh xịch, bập bênh. Nắng chênh chéch làm cho mặt vịnh lấp lánh. Ở phía xa, đá chênh vênh đủ hình, đủ dạng đứng lặng thinh ngấm nhìn du khách đi qua.

II/ Nói chữ với chữ:

Bó đuốc

rất hay

Quyển sách

chênh vênh

Vách núi

rực cháy

III/ Điền vào chỗ trống:

- **ac** hay **ap**?

bão t....., kết n....., ngơ ng....., th..... chuông, th..... nước

- **ăc** hay **ăp** ?

thẳng t....., s..... đặt, th..... m....., b..... câu, th..... sáng, ch.....chấn

IV/ Điền vần:

1/ ep hay **êp**?

ch..... bài

thu x.....

nề n.....

2/ iêp hay **ươp**?

giàn m.....

th..... mời

c..... cờ

V. Viết câu chứa tiếng có vần:

ich:.....

êch:.....

ăp:.....

Toán – Phiếu 6

Bài 1 : Đặt tính rồi tính :

$9 + 1$	$10 + 2$	$10 + 1$	$5 + 5$	$10 - 8$	$10 - 0$
.....					
.....					
.....					

Bài 2: Tính:

$10 - 2 + 2 = \dots\dots$	$7 - 2 + 3 = \dots\dots$	$10 - 1 - 5 = \dots\dots$
$4 + 6 - 5 = \dots\dots$	$9 + 1 - 3 = \dots\dots$	$9 - 3 + 4 = \dots\dots$
$8 - 5 + 7 = \dots\dots$	$6 - 4 + 8 = \dots\dots$	$10 - 3 - 2 = \dots\dots$

Bài 3: Số?

$4 + \square = 10$	$4 = \square - 5$	$3 + \square > 8$
$9 - \square = 6$	$5 = \square + 2 - 3$	$\square + 1 < 3$

Bài 4: Điền dấu (>, <, =) ?

$4 + 6 \square 11$	$8 - 3 + 4 \square 10 - 2 + 1$
$10 + 2 \square 12$	$9 - 1 + 3 \square 7 - 4 + 5$

Bài 5: Viết phép tính thích hợp vào ô trống.

a, Có : 8 con gà trống
 Có : 2 con gà mái
 Có tất cả : ... con gà?

b, Em hái : 10 bông hoa
 Em tặng mẹ : 6 bông hoa
 Còn lại :bông hoa?

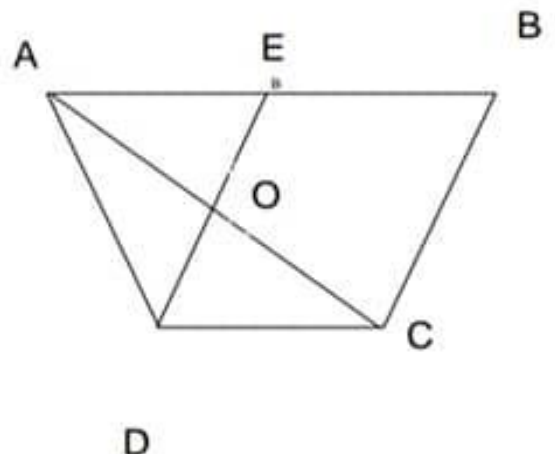
--	--	--	--	--

--	--	--	--	--

Bài 6. Hình vẽ bên có:

.- Có..... điểm .

.-Có.....đoạn thẳng.



I/ Luyện đọc:

1/ Đọc thành tiếng các từ ngữ:

hoa loa kèn, tàu hoả, hoa hoè, loé sáng.

2/ Đọc thành tiếng đoạn văn sau:

- Hai mắt mở tròn nháy nhót đi chơi.
- Bé rất ngoan ngoãn, biết thưa biết chào.
- Bác Thành ơi, bác xem con ngựa của cháu vẽ có đẹp không?
- Bố muốn con đến trường với niềm hăng say và niềm phấn khởi.
- Con hãy nghĩ đến các em nhỏ bị câm điếc mà vẫn thích học.

II/ Nối chữ với chữ:

Lá sen	cho em
Mẹ vá áo	nở rộ
Hoa sen	xanh mát

III/ Khoanh tròn chữ cái trước từ:

1/ Có vần ép:

- a. nẹp áo b. thu xếp c. con tép d. nhỏ hẹp

2/ Có vần up:

- a. chụp ảnh b. phép lạ c. cúp vàng d. dịp hè

IV/ Điền vần:

1/ eo hay ao?

b..... xốp ngôi s..... cái k.....

2/ oi hay ai?

cái ch..... ngà v..... kh..... báo

V/ Đọc và gạch dưới tiếng có vần ip:

Con gì ăn no.
Bụng to mắt híp.
Miệng kêu ụt ịt.
Nhằm thờ phì phò.

Toán – Phiếu 7

Bài 1: Đặt tính rồi tính :

15 + 4	12 + 7	16 + 3	5 + 5	11 + 8	11 + 4
.....					
.....					
.....					

Bài 2: Viết các số 20, 17, 19, 14, 16, 10, 18

a) Theo thứ tự từ bé đến lớn:

b) Theo thứ tự từ lớn đến bé:

Bài 3: Số?

$4 + \square = 10$

$4 = \square - 5$

$15 + \square > 18$

$11 + \square = \square + 11$

$15 = \square + 2 + 3$

$\square + 1 < 13$

Bài 4: Điền dấu (>, <, =) ?

$10 - 7 + 6 \square 11$

$0 + 15 \square 10 + 5$

$10 + 8 \square 20$

$14 + 4 \square 14 + 3$

Bài 5: Điền dấu (+, -, =) ?

$0 \square 13 \square 3 = 16$

$10 \square 5 < 10 \square 5$

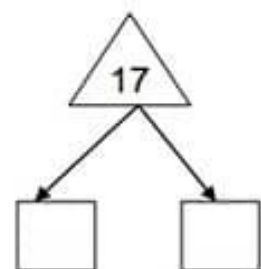
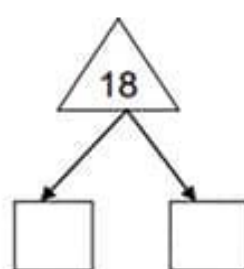
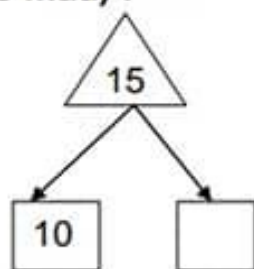
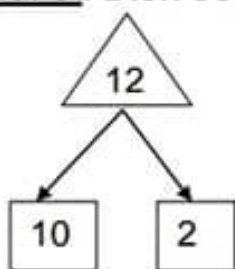
$10 \square 5 \square 4 = 19$

$12 \square 6 > 10 \square 8$

$10 \square 3 \square 2 = 15$

$0 \square 15 > 10 \square 5$

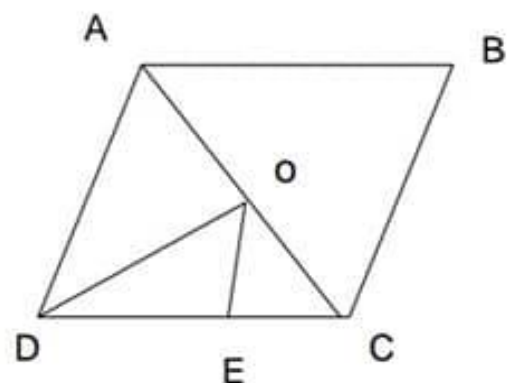
Bài 6: Điền số (theo mẫu) :



Bài 7: Hình vẽ bên có:

.- Có..... điểm .

.-Có.....đoạn thẳng.



Tiếng Việt – Phiếu 8

I. Đọc thành tiếng

hương Bắc
tắc đất
giếng nước

lời chúc
thức giấc
vết xước

cơn lốc
bốc thuốc
xanh biếc

II. Bài tập

1. Nối ô thành câu phù hợp

Cầu treo

sáng rực trong đêm

Ngon đước

bắc qua suối

Con vệt

bắt chước tiếng

2. Điền vào chỗ trống

a/ uôc hay uôt

b.....dây

lạnh b.

t.....lá

thang t.

b/ ng hay ngh

béoan

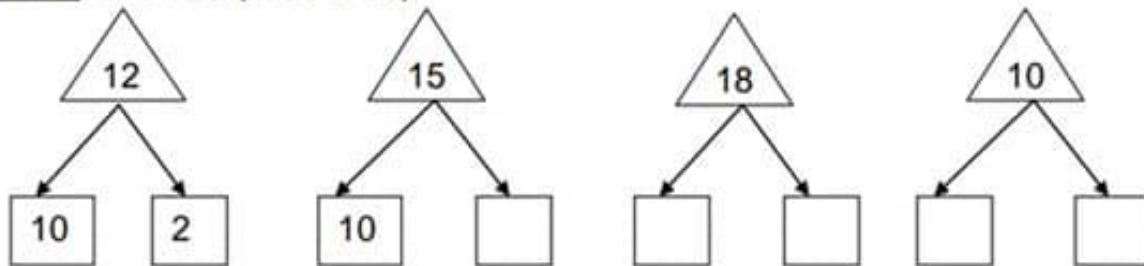
ngàiêng

đùaịch

.....ôi nhà

3. Tìm từ có vần: ôc, uôc

Bài 1 : Điền số (theo mẫu) :



Bài 2 : Đặt tính rồi tính :

14 + 5	10 + 7	19 + 0	19 – 7	18 – 8	10 – 0
.....					
.....					
.....					

Bài 3 : Tính :

12 + 3 + 1 =	15 + 2 + 2 =	16 – 3 – 1 =
10 + 9 + 0 =	12 + 6 – 4 =	12 – 2 + 6 =

Bài 4:

- a) Nhà Lan nuôi một chục con gà. Mẹ Lan mua thêm 3 con nữa. Hỏi nhà Lan có tất cả bao nhiêu con gà?

Bài giải

Đổi: Một chục con gà = con gà

Số con gà nhà Lan có tất cả là:

.....(con)

Đáp số: con gà

- b) Lan có 18 que tính, Lan cho Hằng 7 que tính. Hỏi Lan còn lại bao nhiêu que tính?

Bài giải

Số que tính Lan còn lại là:

.....(que)

Đáp số: que tính

Bài 5 : Số ?

$$12 + \square = 18$$

$$\square + 11 = 16$$

$$18 - \square = 11$$

$$\square + 6 = 19$$

$$19 - \square = 14$$

$$\square - 5 = 12$$

Toán – Phiếu 9

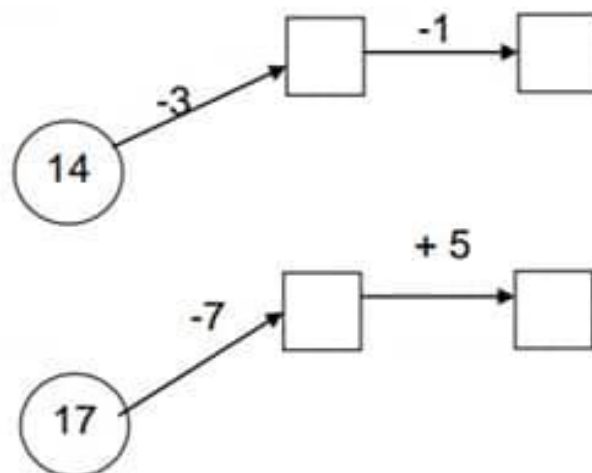
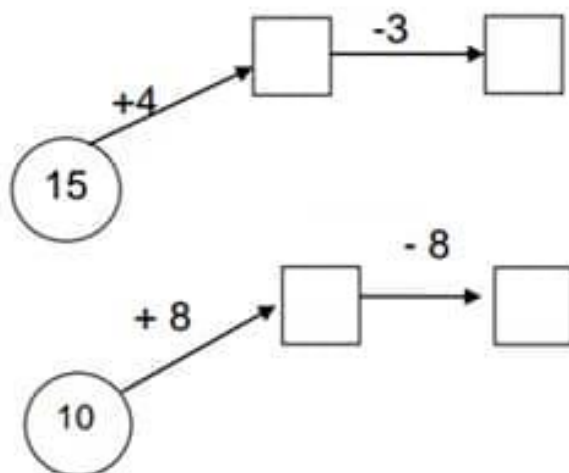
Bài 1 : Đặt tính rồi tính :

15 - 4	16 - 3	18 - 8	2 + 17	19 + 0	3 + 15
.....					
.....					
.....					

Bài 2 : Tính :

10 + 1 + 7 =	11 + 2 + 0 =	13 + 1 + 3 =
14 - 4 + 2 =	12 + 4 - 6 =	10 + 8 - 8 =

Bài 3 : Số ?



Bài 4 : Viết phép tính thích hợp :

- a) Đàn vịt có : 18 con
Đã lên bờ : 6 con
Dưới ao còn : ... con ?

--	--	--	--	--

- b) Có : 12 xe máy
Và : 7 xe đạp
Có tất cả :xe ?

--	--	--	--	--

Tiếng Việt – Phiếu 10

Bài 1: Nói

Giàn mướp

xếp hàng vào lớp

Chúng em

có nhịp điệu dồn dập

Bài hát

sai trĩu quả

Bài 2: Điền vào chỗ trống :

a/ op hay ot ?

cao chót v.....

đóng g.....

h.....nhóm

b/ ap hay at ?

múa s.....

ché l.....

giấy nh.....

c/ ãp hay ãc?

cải b.....

dao s.....

ăn m.....

d/ âp hay ât ?

cá m.....

m.....mô

chủ nh.....

Bài 3: Tìm tiếng chứa vần:

ip

up

[illegible]

Bài 1 : Đặt tính rồi tính :

11 - 1	16 - 6	12 + 2	19 - 9	13 + 4
.....				
.....				
.....				

Bài 2 : Tính :

13 - 3 + 5 =	12 + 4 - 6 =	10 + 8 - 8 =
14 - 4 + 2 =	15 + 2 - 7 =	10 + 1 - 1 =

Bài 3 : Dấu (>,<=) ?

12 - 2	12 + 2	13 + 4	14 + 3
13 - 0	13 + 0	11 - 1 + 2	12 - 2 + 1

Bài 4 : Số ?

10 + = 12	13 + = 17	18 - = 13
+ 2 = 12	+ 4 = 17	- 5 = 13

Bài 5 : Điền số vào ô trống để khi cộng ba số liên nhau đều có kết quả là 17 :

10	2	5				10				2				
----	---	---	--	--	--	----	--	--	--	---	--	--	--	--

Bài 6 : Viết tiếp vào chỗ chấm trong bài giải cho thích hợp :

Loan có 5 quyển vở , Phượng có 4 quyển vở . Hỏi cả hai bạn có bao nhiêu quyển vở ?

Bài giải

.....

Bài 7 : Lan có 12 bông hoa, Huệ cho Lan thêm 5 bông hoa. Hỏi Lan có tất cả bao nhiêu bông hoa ?

Bài giải

.....

